TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **80**/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 175/2019/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị A** - sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Diêm T, xã Xuân B, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh **Trương Thu B** - sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Hòa M, xã Xuân C, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị A và anh Trương Thu B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị A được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Trương Thùy Thu L – sinh ngày 15/6/2014 và Trương Thùy D - sinh ngày 15/4/2019. Anh Trương Thu B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Hận có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản

trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị A và anh Trương Thu B xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị A tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0007097 ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* cho chị Lê Thị A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND Tx. Sông Cầu (2);
- Chi cục THADS Tx. Sông Cầu (1);
- UBND xã Xuân Cảnh (1);
- Nguyên đơn(1), Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1); Án văn (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An Nhiên